

Tổng điều tra Dân số và Nhà ở tại Việt Nam: Cần một tầm nhìn chiến lược

Tầm quan trọng của Tổng Điều tra Dân số và Nhà ở.

Tổng Điều tra Dân số và Nhà ở (sau đây gọi tắt là TĐT) là hoạt động thống kê lớn nhất của mỗi quốc gia và là nền tảng của hệ thống thống kê quốc gia. TĐT cung cấp dữ liệu toàn diện, phân tách về quy mô dân số, cơ cấu, phân bố, hoạt động kinh tế, điều kiện sống và nhà ở, y tế và giáo dục, di cư trong nước, quốc tế cũng như các đặc điểm kinh tế xã hội quan trọng khác – một hệ thống dữ liệu mà không có nguồn nào khác có thể cung cấp đầy đủ. Trong bối cảnh kinh tế xã hội có nhiều thay đổi cũng như quá trình chuyển đổi nhân khẩu học đang diễn ra mạnh mẽ trên toàn thế giới, bao gồm cả tại Việt Nam, các dữ liệu này lại càng quan trọng hơn bao giờ hết và càng không thể thiếu đối với: (1) Công tác lập kế hoạch chiến lược và phân bổ nguồn lực cho phát triển Kinh tế-Xã hội cả cấp quốc gia và địa phương; (2) Hoạch định chính sách dựa trên bằng chứng; (3) Giám sát và báo cáo tiến độ thực hiện các Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDGs) và các cam kết quốc tế khác để đảm bảo không ai bị bỏ lại phía sau; và (4) Cho phép so sánh với các quốc gia khác theo chuẩn quốc tế thúc đẩy hội nhập quốc tế. Với tầm quan trọng đặc biệt của cuộc TĐT, Liên hợp quốc nhấn mạnh rằng các quốc gia thành viên cần thiết lập khuôn khổ pháp lý toàn diện cho TĐT để đảm bảo tính liên tục, nguồn lực được phân bổ, trách nhiệm giải trình và tạo niềm tin của công chúng.

Thực tế triển khai Tổng Điều tra Dân số và Nhà ở tại Việt Nam.

Tại Việt Nam, TĐT đã được thực hiện từ năm 1979 theo chu kỳ 10 năm 1 lần với sự hỗ trợ kỹ thuật hiệu quả từ Quỹ Dân số Liên hợp quốc UNFPA. Do nhu cầu cần thêm dữ liệu thông tin cập nhật phục vụ công tác lập kế hoạch và ngân sách phát triển kinh tế xã hội theo giai đoạn 5 năm, Chính phủ Việt Nam đã triển khai thêm hai điều tra Dân số và Nhà ở giữa kỳ được thực hiện vào năm 2014 và năm 2024. Dưới sự chủ trì của Cục Thống kê, Việt Nam đã đổi mới phương thức thu thập thông tin, áp

dụng nền tảng kỹ thuật số thông qua phương pháp CAPI phục vụ TĐT năm 2019 và Điều tra Dân số và Nhà ở giữa kỳ gần đây, nhằm giảm chi phí, tăng tốc độ xử lý dữ liệu và nâng cao độ chính xác. Các kết quả từ TĐT đã góp phần không nhỏ trong việc cung cấp thông tin phản ánh thực trạng kinh tế - xã hội phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp và đáp ứng nhu cầu sử dụng thông tin thống kê của đông đảo người dùng tin.

Kinh nghiệm toàn cầu trong việc triển khai Tổng Điều tra Dân số và Nhà ở. TĐT được thực hiện ở hầu hết các quốc gia trên thế giới bao gồm cả Việt Nam. Phần lớn các quốc gia thực hiện cuộc khảo sát này 10 năm một lần. Một số quốc gia (như Canada, Nhật Bản, Ireland và Pháp) thực hiện 5 năm một lần; còn Phần Lan, Ý, Thụy Sĩ và một số nước khác tạo dữ liệu điều tra dân số hàng năm dựa trên nguồn dữ liệu hành chính. Trên thế giới, các cuộc TĐT đang chuyển từ áp dụng phương pháp truyền thống (có nghĩa là thống kê thực địa, tận nơi, dùng bảng hỏi giấy) sang sử dụng các nền tảng kỹ thuật số, áp dụng phương pháp hỗn hợp và tiến tới dựa hoàn toàn vào dữ liệu đăng ký (dữ liệu hành chính). Các động lực thúc đẩy tiến trình đổi mới này bao gồm áp lực giảm kinh phí, đòi hỏi tính kịp thời, chất lượng dữ liệu và tính khả dụng của dữ liệu hành chính cũng như hạ tầng kỹ thuật số đang ngày càng phát triển.

Cần một tầm nhìn chiến lược cho Tổng Điều tra Dân số và Nhà ở tại Việt Nam.

Để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng về dữ liệu, trong bối cảnh thay đổi dân số đang diễn ra nhanh chóng cùng với sự phát triển vượt bậc của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, rất cần có một tầm nhìn chiến lược cho TĐT trong thời gian tới. **Việt Nam có tiềm năng thực hiện TĐT trên cơ sở dữ liệu hành chính.** Với việc vận hành cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (do Bộ Công an quản lý) và các cơ sở dữ liệu hành chính khác như dữ liệu về đăng ký và thống kê hộ tịch - CRVS - do Bộ Tư pháp quản lý, hoặc cơ sở dữ liệu do Bảo hiểm xã hội Việt Nam (VSS) quản lý liên quan đến bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp, Việt Nam có thể từng bước chuyển dần sang thực hiện TĐT trên cơ sở dữ liệu hành chính. Mặc dù các cơ sở dữ liệu quan trọng liên quan đến dân số đã được thiết lập và vận hành ở Việt Nam nhưng vẫn còn nhiều thách thức. Bộ Công an, Bộ Tư pháp hay các bộ ban ngành khác đang quản lý các cơ sở dữ liệu chuyên ngành nhưng lại không có chức năng tạo ra số liệu thống kê. Hiện chưa có cơ chế chia sẻ dữ liệu để dễ dàng truy cập và sử dụng dữ liệu hành chính cho mục đích thống kê. Ngoài ra, Việt Nam cũng cần nỗ lực hơn trong việc cải thiện chất lượng dữ liệu, tăng khả năng tiếp cận số liệu, và cải thiện phạm vi bao phủ các nhóm dân cư như người di cư, cũng như và bảo vệ quyền riêng tư khi tiếp cận các dữ liệu có thể dùng chung.

Kinh nghiệm quốc tế cho thấy lộ trình chuyển đổi từ phương pháp truyền thống sang phương pháp hiện đại (tiến tới sử dụng hoàn toàn nguồn dữ liệu hành chính phục vụ TĐT) cần được thực hiện từng bước, thận trọng và có giai đoạn quá độ kết hợp giữa dữ liệu điều tra truyền thống và dữ liệu hành chính. Các yếu tố then chốt cần chú ý gồm: (i) Hoàn thiện khung pháp lý, bảo đảm quyền tiếp cận và chia sẻ dữ liệu cũng như an toàn, bảo mật thông tin cá nhân; (ii) Nâng cao chất lượng, độ tin cậy và mức độ bao phủ của dữ liệu hành chính; (iii) Chuẩn hóa và tích hợp dữ liệu trên cơ sở mã định danh cá nhân duy nhất; (iv) Đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại, bảo mật cao; (v) Phát triển nguồn nhân lực thống kê và CNTT có năng lực phân tích dữ liệu lớn; và (vi) Đẩy mạnh truyền thông, tạo sự đồng thuận và tin tưởng trong xã hội. Để tiến tới thực hiện TĐT trên cơ sở dữ liệu hành chính, ưu tiên trước mắt là cần tiến hành đánh giá các nguồn dữ liệu hành chính hiện tại trên cơ sở các yêu cầu và chuẩn mực quốc tế đối với Tổng Điều tra Dân số và Nhà ở. Điều này sẽ giúp xác định các khoảng trống và xây dựng lộ trình, bao gồm cả việc thiết lập khuôn khổ pháp lý toàn diện, tiến tới thực hiện TĐT sử dụng hoàn toàn nguồn dữ liệu hành chính. Bên cạnh việc đánh giá nguồn dữ liệu hành chính, Việt Nam cũng cần thí điểm việc áp dụng cơ sở dữ liệu hành chính cho TĐT trước khi thực hiện chính thức vào năm 2029. Cuộc thí điểm này nên được thực hiện càng sớm càng tốt. Những năm tới đây sẽ là cơ hội để Việt Nam tiếp tục củng cố hệ thống thu thập thông tin qua các nền tảng kỹ thuật số, tăng cường hoàn thiện cơ sở dữ liệu dân cư quốc gia và các nguồn dữ liệu hành chính khác cũng như và khả năng tiếp cận, từng bước tiến tới thực hiện TĐT thông qua sử dụng hoàn toàn dữ liệu hành chính, trong đó nhấn mạnh tính toàn diện về dữ liệu, đảm bảo tính bảo mật thông tin và an ninh dữ liệu. Để đi theo hướng này, việc sửa đổi Luật Thống kê sẽ rất quan trọng nhằm tạo cơ sở pháp lý đầy đủ cho việc đổi mới phương thức thực hiện TĐT tại Việt Nam. Luật Thống kê sửa đổi cần duy trì quy định đảm bảo TĐT là một phần của các cuộc điều tra quốc gia được thực hiện thường xuyên. Bên cạnh đó cần có quy định đảm bảo với mục đích thu thập dữ liệu hành chính phục vụ công tác thống kê, Cục trưởng Cục Thống kê có quyền yêu cầu các bộ/ngành, cơ quan quản lý nguồn dữ liệu hành chính cung cấp thông tin, dữ liệu hành chính một cách đầy đủ, chính xác và kịp thời; đồng thời trao quyền cho Cục Thống kê tổng hợp thông tin từ các cơ sở dữ liệu này và công bố dữ liệu chính thức, nhưng vẫn đảm bảo tôn trọng quyền riêng tư/bảo mật thông tin, dữ liệu.